|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH NINH THUẬN****\_\_\_\_** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |
| Số: /QĐ-UBND | *Ninh Thuận, ngày tháng năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh mục các điểm đấu nối**

**vào Quốc lộ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2030**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phụ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của luật đường bộ và điều 77 luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) tại Tờ trình số 497/TTr-SGTVT ngày 21/02/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh mục các điểm đấu nối vào Quốc lộ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2023 với nội dung cụ thể như sau:

1. Danh mục các điểm đấu nối đường nhánh vào quốc lộ:

- Quốc lộ 27: Tổng số điểm bổ sung đấu nối trực tiếp là 01 (chi tiết tại Phụ lục 2A);

- Quốc lộ 27B: Tổng số điểm bổ sung đấu nối trực tiếp là 02 (chi tiết tại Phụ lục 3A).

2. Danh mục các điểm đấu nối đường nhánh cửa hàng xăng dầu vào quốc lộ:

Quốc lộ 1: Tổng số điểm điều chỉnh đấu nối trực tiếp là 01 (chi tiết tại Phụ lục 1B).

*(Kèm theo Danh mục các điểm đấu nối)*

3. Về hình thức, quy mô nút giao thông:

a) Hình thức các điểm đấu nối: Nút giao đồng mức;

b) Quy mô: Thiết kế, tổ chức giao thông theo Tiêu chuẩn TCVN 4054:2005 Đường ô tô - Tiêu chuẩn thiết kế và các quy định hiện hành.

4. Các nội dung khác tại Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh về việc phê duyệt Danh mục điểm đấu nối vào Quốc lộ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2030 không thay đổi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 2;- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;- Khu QLĐB IV;- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;- VPUB: LĐ, KTTH;- Lưu: VT. PHT | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCHPHÓ CHỦ TỊCH****Lê Huyền** |